

Trần Đề, ngày 01 tháng 12 năm 2020

Số: 150/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2020/TLST-HNGĐ 28 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Khuru Kim H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: Số nhà A, đường F, khu vực D, phường An B, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1989.

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Khuru Kim H và ông Nguyễn Thanh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Khuru Kim H và ông Nguyễn Thanh L thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Khuru Kim H và ông Nguyễn Thanh L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 89/2019 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 05/8/2019 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2. Về quan hệ con chung: Bà Khuru Kim H và ông Nguyễn Thanh L thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.3. Về tài sản chung: Bà Khuru Kim H và ông Nguyễn Thanh L thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Bà Khuru Kim H và ông Nguyễn Thanh L thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Khuru Kim H thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005723 ngày 26/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho bà Khuru Kim H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Nguyễn Thanh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND xã T;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc